

Bản án số: 19/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 12-9-2022

V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị The

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Ngô Viết Tuân

+ Ông Trần Bình Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thái Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 93/2022/TLST-HNGĐ ngày 11/7/2022 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/8/2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đặng Thị N, sinh năm 1971. Địa chỉ: Ấp 3, xã H, huyện V, tỉnh Long An. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Lê Văn H, sinh năm 1965. Địa chỉ: Ấp 3, xã H, huyện V, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 21 tháng 6 năm 2022 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Đặng Thị N trình bày:

Sau thời gian quen biết, bà và ông Lê Văn H quyết định tiến đến hôn nhân vào năm 1995, không có tổ chức đám cưới, đến ngày 18/12/2004 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Long An. Ông bà sinh sống tại ấp 3, xã H, huyện V, tỉnh Long An. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã làm cho tình cảm vợ chồng không hạnh phúc nên đã sống ly thân từ tháng 12/2019 cho đến nay. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài được nữa nên bà xin ly hôn.

Về con chung: Giữa bà và ông Lê Văn H có 02 con chung tên Lê Văn H1 (nam) sinh năm 1996 và Lê Văn H2 (nam) sinh năm 1998, đã trưởng thành, bà không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại phiên tòa bà giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Từ khi thụ lý vụ án Tòa án đã thông báo các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng ông Lê Văn H không đến Tòa án để thể hiện ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Bà Đặng Thị N có đơn xin ly hôn với ông Lê Văn H nên quan hệ pháp luật trong vụ án là ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Lê Văn Hòa có nơi cư trú tại ấp 3, xã H, huyện V, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của bị đơn: Ông Lê Văn H được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông H.

[3] Về hôn nhân: Giữa bà Đặng Thị N và ông Lê Văn H xác lập quan hệ vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Long An nên đây là hôn nhân hợp pháp, áp dụng luật Hôn nhân và gia đình để xem xét giải quyết.

[4] Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổ chức hòa giải hai lần để tạo điều kiện cho hai bên hàn gắn tình cảm với nhau nhưng ông Lê Văn H không tham gia phiên hòa giải mà không có lý do đã thể hiện ý chí không mong muốn vợ chồng đoàn tụ và bà Đặng Thị N cương quyết xin ly hôn vì cho rằng tình cảm vợ chồng không còn. Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà Đặng Thị N và ông Lê Văn H là có thật và thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đặng Thị N.

[5] Về con chung: Bà Đặng Thị N và ông Lê Văn H có 02 con chung là Lê Văn H1 (nam) sinh năm 1996 và Lê Văn H2 (nam) sinh năm 1998 đã trưởng thành nên Tòa án không giải quyết.

[6] Về tài sản: Bà Đặng Thị N cho rằng tự thỏa thuận, ông Lê Văn H không thể hiện ý kiến nên Tòa án không xem xét.

[7] Về nợ: Bà Đặng Thị N cho rằng không có, ông Lê Văn H không thể hiện ý kiến nên Tòa án không xem xét.

[8] Về án phí: Bà Đặng Thị N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 19, 51, 56, 58, 59 Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị N về việc xin ly hôn với ông Lê Văn H.

1. Về hôn nhân: Bà Đặng Thị N được ly hôn với ông Lê Văn H.
2. Về con chung: Đã trưởng thành, Tòa án không xem xét giải quyết.
3. Về tài sản: Tòa án không xem xét giải quyết.
4. Về nợ: Tòa án không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Buộc bà Đặng Thị N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng theo biên lai số 0003726 ngày 11/7/2022 sang tiền án phí.

Báo cho nguyên đơn được biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Vĩnh Hưng;
- CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị The